

DANH SÁCH HỌC SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP ĐỢT 1 - NĂM 2026

STT	Mã số học sinh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh (sau sắp nhập)	Mã lớp	Ngành học	Khóa học	Điểm TBC tích lũy Toàn khóa	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
										Thang điểm 4		
1	54212410068	Nguyễn Lê Tuấn	Anh	03/10/2009	Nam	TPHCM	01PM17C1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2024-2026	2,92	Khá	
2	54222420009	Lai Quốc	Bảo	09/07/2001	Nam	TPHCM	02PM17A1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2024-2026	3,50	Xuất sắc	
3	54222410016	Mai Đông	Duy	26/06/2006	Nam	TP Cần Thơ	02PM17C1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2024-2027	3,23	Giỏi	
4	54212410022	Đào Thành	Đạt	10/11/2009	Nam	Khánh Hòa	01PM17C1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2024-2026	2,73	Khá	
5	54212410028	Lương Hoàng	Huy	15/11/2009	Nam	TPHCM	01PM17C1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2024-2026	2,77	Khá	
6	54212410077	Nguyễn Tuấn	Kiệt	08/02/2009	Nam	TPHCM	01PM17C1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2024-2026	2,81	Khá	
7	54222310114	Trần Anh	Khoa	19/09/2008	Nam	TPHCM	02PM16C2	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2023-2025	2,70	Khá	
8	54212410100	Nguyễn Anh	Khoa	30/03/2009	Nam	TPHCM	01PM17C1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2024-2026	2,88	Khá	
9	54212410030	Nguyễn Thị Hoài	Mơ	12/07/2005	Nữ	Đồng Tháp	01PM17C1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2024-2026	3,21	Giỏi	
10	54222310158	Nguyễn Trần Anh	Nhật	30/07/2008	Nam	TPHCM	02PM16C1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2023-2025	2,34	Trung bình	
11	54222320078	Thái Thành	NHẬT	21/04/1999	Nam	Vĩnh Long	02PM16B1	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	2023-2025	2,98	Khá	
12	54212420014	Lương Hoàng	Phúc	05/11/2003	Nam	TPHCM	01PM17A1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2024-2026	3,31	Giỏi	
13	54222410141	Đỗ Công	Tới	06/03/2009	Nam	An Giang	02PM17C1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2024-2026	2,79	Khá	
14	54212410064	Trần Hoài Minh	Thảo	28/07/2009	Nữ	TPHCM	01PM17C1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2024-2026	2,79	Khá	
15	54212410079	Võ Minh	Thiện	05/11/2009	Nam	TPHCM	01PM17C1	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	2024-2026	3,06	Giỏi	
16	2213360001	Quý Công Huyền Tôn Nữ Cúc	Lam	31/05/2003	Nữ	TPHCM	02DS14C1	Dược	2023-2025	3,00	Giỏi	
17	2223360455	Nguyễn Thị Tố	Nga	17/09/2007	Nữ	TPHCM	02DS15A2,C2	Dược	2022-2024	2,39	Trung bình	
18	2223240211	Phan Hồng	Phấn	19/10/2004	Nữ	Tây Ninh	02DS15A2	Dược	2022-2024	2,10	Trung bình	
19	2213360165	Phạm Phương	Thảo	03/06/2006	Nữ	TPHCM	02DS14C1	Dược	2023-2025	2,44	Trung bình	
20	54222320135	Đặng Trường	Chinh	16/04/1999	Nam	Tây Ninh	02DD16B1	Điều Dưỡng	2023-2025	2,61	Khá	

STT	Mã số học sinh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh (sau sáp nhập)	Mã lớp	Ngành học	Khóa học	Điểm TBC tích lũy Toàn khóa	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
										Thang điểm 4		
21	1223360210	Nguyễn Thị Thanh	Diệu	31/10/2007	Nữ	TPHCM	01DD15C1	Điều dưỡng	2022-2024	2,06	Trung bình	
22	1213360112	Nguyễn Thị Như	Huỳnh	12/7/2006	Nữ	TPHCM	01DD14C1	Điều dưỡng	2022-2024	2,03	Trung bình	
23	2213360120	Võ Vũ Phương	Linh	09/04/2006	Nữ	TPHCM	02DD14A1,C1	Điều dưỡng	2022-2024	2,05	Trung bình	
24	2213360250	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	27/12/2006	Nữ	Đà Nẵng	02DD14C1	Điều Dưỡng	2022-2025	2,19	Trung bình	
25	2223360123	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	14/02/2007	Nữ	TPHCM	02DD15C1	Điều Dưỡng	2022-2024	2,63	Khá	
26	54232430008	Chen Chieu	An	16/11/1998	Nữ	TPHCM	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	3,11	Giỏi	
27	54212420016	Đặng Lan	Anh	10/10/1997	Nữ	Tây Ninh	01KT17A1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	3,60	Xuất sắc	
28	54212420022	Nguyễn Ngọc	Anh	11/03/2006	Nữ	TPHCM	01KT17A1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	3,06	Giỏi	
29	54232430011	Nguyễn Tuấn	Anh	11/07/1995	Nam	Quảng Trị	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	3,05	Giỏi	
30	54232420016	Nguyễn Hồ Liên	Cơ	15/03/2000	Nữ	Tây Ninh	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	3,51	Xuất sắc	
31	54222420005	Trần Thị Bảo	Chân	13/04/2001	Nữ	An Giang	02KT17A1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	3,49	Giỏi	
32	1223360245	Lâm Thị Yến	Chi	07/10/2007	Nữ	TPHCM	01KT15C1	Kế toán doanh nghiệp	2022 - 2025	2,68	Khá	
33	54232420003	Lương Thị Hồng	Dung	17/08/1993	Nữ	Lâm Đồng	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	3,38	Giỏi	
34	54232420031	Cao Võ Thùy	Dương	06/09/2005	Nữ	TPHCM	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	3,32	Giỏi	
35	54232430012	Nguyễn Thị Anh	Đào	29/10/1986	Nữ	TP Cần Thơ	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	3,35	Giỏi	
36	54232420027	Bùi Thị Kiều	Giang	02/06/2002	Nữ	TPHCM	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	3,28	Giỏi	
37	54212410001	Nguyễn Thị Thúy	Kiều	15/11/1994	Nữ	TPHCM	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2027	3,47	Giỏi	
38	54232330002	Nguyễn Ngọc Bảo	Kim	17/03/1985	Nữ	TPHCM	02KT16E1	Kế toán doanh nghiệp	2023-2025	3,06	Giỏi	
39	54232430006	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	15/06/1991	Nữ	Vĩnh Long	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	3,95	Xuất sắc	
40	54232420039	Phan Thị	Lộc	16/07/1994	Nữ	Gia Lai	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	2,98	Khá	
41	54222420018	Lê Hoàng Sao	Mai	28/06/1994	Nữ	TPHCM	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	3,36	Giỏi	
42	54212420021	Bùi Thị Trà	My	10/07/2006	Nữ	Lâm Đồng	01KT17A1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	2,98	Khá	
43	2223360149	Thịệu Thanh	Mỹ	16/10/2007	Nữ	TPHCM	02KT15C1	Kế toán doanh nghiệp	2022 - 2024	2,19	Trung bình	

STT	Mã số học sinh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh (sau sáp nhập)	Mã lớp	Ngành học	Khóa học	Điểm TBC tích lũy Toàn khóa	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
										Thang điểm 4		
44	1223240052	Đặng Kim	Ngân	05/06/2003	Nữ	TPHCM	01KT15A1	Kế toán doanh nghiệp	2022 - 2024	2,57	Khá	
45	54212420015	Phan Ngọc Kim	Ngân	28/09/1997	Nữ	TPHCM	01KT17A1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	3,77	Xuất sắc	
46	54232420018	Lê Nguyễn Huỳnh	Ngân	30/07/2006	Nữ	TPHCM	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	3,47	Giỏi	
47	54222420039	Lưu Thanh	Ngọc	22/08/1993	Nữ	TPHCM	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	3,60	Xuất sắc	
48	54222420034	Trần Thị Minh	Ngọc	04/08/1999	Nữ	Ninh Bình	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	3,77	Xuất sắc	
49	54232420010	Nguyễn Thị Thanh	Nhân	01/02/1985	Nữ	TPHCM	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	3,64	Xuất sắc	
50	54222410229	Hồ Thị	Nhung	07/01/2003	Nữ	Đắk Lắk	02KT17C1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2027	3,94	Xuất sắc	
51	54232420021	Phạm Quỳnh	Như	28/07/1996	Nữ	TPHCM	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	3,51	Xuất sắc	
52	54232420033	Võ Hồng	Phúc	12/12/1988	Nữ	Cà Mau	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	3,40	Giỏi	
53	54232420029	Nguyễn Thị Kim	Phụng	23/09/2000	Nữ	Hải Phòng	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	3,49	Giỏi	
54	54232420015	Nguyễn Thị Tú	Phương	28/08/2000	Nữ	Tây Ninh	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	3,60	Xuất sắc	
55	54232420030	Trần Bửu	Quyển	03/05/1988	Nam	Đồng Tháp	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	3,60	Xuất sắc	
56	54212410130	Lý Thị	Tâm	26/10/2004	Nữ	Gia Lai	01KT17C1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2027	3,51	Xuất sắc	
57	54212420031	Nguyễn Trung	Tín	30/07/2000	Nam	TPHCM	01KT17A1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	3,64	Xuất sắc	
58	54232430002	Bùi Trang	Thảo	28/06/1999	Nữ	An Giang	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	3,46	Giỏi	
59	54232420022	Nguyễn Thị	Thời	22/08/1992	Nữ	Đà Nẵng	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	3,32	Giỏi	
60	54232420007	Nguyễn Ngọc	Trâm	02/09/2000	Nữ	TPHCM	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	3,34	Giỏi	
61	54232420012	Nguyễn Thị Thúy	Triều	03/10/1999	Nữ	Khánh Hòa	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2026	3,47	Giỏi	
62	54212410010	Đỗ Phương	Uyên	08/10/2001	Nữ	TPHCM	02KT17E1	Kế toán doanh nghiệp	2024-2027	3,55	Xuất sắc	
63	2213360019	Trần Thị Hoàng	Như	14/12/2002	Nữ	Ninh Bình	02MK14C1	Marketing	2023-2026	3,31	Giỏi	
64	2223360487	Nguyễn Quang	Tú	11/01/2006	Nam	Ninh Bình	02MK15AC	Marketing	2022 - 2024	2,52	Khá	
65	54212310075	Phùng Nguyễn Minh	Thùy	10/06/2008	Nữ	TPHCM	01MK16C1	Marketing	2023-2025	3,23	Giỏi	
66	1223240080	Lê Thị Ngọc	Ánh	19/05/2004	Nữ	TPHCM	01DN15A1	Quản trị DN vừa và nhỏ	2022 - 2024	2,52	Khá	

STT	Mã số học sinh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh (sau sáp nhập)	Mã lớp	Ngành học	Khóa học	Điểm TBC tích lũy Toàn khóa	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
										Thang điểm 4		
67	54232420008	Trần Thị Hoài	Phương	10/08/1993	Nữ	Đồng Nai	02DN17E1	Quản trị DN vừa và nhỏ	2024-2026	3,33	Giỏi	
68	54222420036	Ngô Minh	Tuấn	15/04/1988	Nam	An Giang	02DN17E1	Quản trị DN vừa và nhỏ	2024-2026	3,35	Giỏi	
69	54232320006	Nguyễn Phương	Ngân	04/02/1997	Nữ	TPHCM	02DN16E1	Quản trị DN vừa và nhỏ	2023-2025	2,50	Khá	
70	2223360243	Lê Quang	Huy	06/01/2007	Nam	TPHCM	02TM15C1	Quản trị mạng máy tính	2022-2025	2,55	Khá	
71	54222410020	Nguyễn Quang	Dũng	15/06/2003	Nam	TPHCM	02DH17C1	Thiết kế đồ họa	2024-2026	2,94	Khá	
72	54222420083	Trương Ngọc Thủy	Dương	19/07/2004	Nữ	TPHCM	02DH17A1	Thiết kế đồ họa	2024-2026	3,76	Xuất sắc	
73	54222420051	Nguyễn Hồ Thủy	Tiên	07/04/2004	Nữ	Huế	02DH17A1	Thiết kế đồ họa	2024-2026	2,86	Khá	
74	2203360076	Đỗ Ngọc Diễm	My	28/10/2005	Nữ	TPHCM	02YS13C1	Y Sĩ	2022-2025	2,27	Trung bình	

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 05 năm 2026
PHÒNG ĐÀO TẠO